TOÀ ÁN NHÂN DÂN **H. LƯƠNG TÀI- T. BẮC NINH** Số: **04** /2019/QĐST- DS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lương Tài, ngày 14 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/ 2018/TLST- DS ngày 13 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Công Đ, sinh năm 1954**

Bà Vũ Thị T, sinh năm 1958

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Công Đ: Bà Vũ Thị T, sinh năm 1958

Cùng địa chỉ: Thôn Tân Dân, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: **Chị Phạm Thị T1, sinh năm 1976**

Địa chỉ: Thôn Tân Dân, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Dương Thế A, sinh năm 1997

Anh Dương Quang H, sinh năm 1998

Cùng địa chỉ: Thôn Tân Dân, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyên sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có chứng thực của UBND thị trấn Thứa ngày 15/4/2009; hợp đồng cho, tặng quyền sử dụng đất có chứng thực của UBND thị trấn Thứa ngày 23/11/2010; giấy bán nhà (viết tay) ngày 13/04/2009 và hợp đồng thuê nhà (viết tay) ngày 13/04/2009.

Chị Phạm Thị T1 có trách nhiệm thanh toán trả cho bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Công Đ số tiền 380.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu đồng). Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Công Đ phải giao lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của thửa đất số 67, tờ bản đồ số 54, có diện tích 71,6m^2 nằm tại thôn Tân Dân, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh cho chị Phạm Thị T1 sau khi đã nhận đủ số tiền 380.000.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí và chi phí tố tụng khác: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Công Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác; xác nhận ông Đ, bà T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số: 0001108 ngày 13/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài. Bà T, ông Đ đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Lương Minh Phương

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND cùng cấp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*